

BẢN TIN KINH TẾ

VỤ TỔNG HỢP KINH TẾ - BỘ NGOẠI GIAO

Số 06, Ngày 15/4/2019

❖ TIN VĂN KINH TẾ		❖ NGHIÊN CỨU - NHẬN ĐỊNH	21
▪ Kinh tế thế giới	2	Một số kinh nghiệm của Ấn Độ trong giảm nhập siêu với Trung Quốc	
▪ Kinh tế Việt Nam	7		
▪ Văn bản pháp luật	12		
▪ Ngành hàng - Lĩnh vực	15		
❖ TIÊU ĐIỂM - SỰ KIỆN	18	❖ TIN NGOẠI GIAO KINH TẾ	26
Làm thế nào để nông sản Việt Nam tham gia sâu vào chuỗi bán lẻ hiện đại		❖ CƠ HỘI GIAO THƯƠNG	30

BAN BIÊN TẬP
Vụ Tổng hợp Kinh tế
Bộ Ngoại giao
Số 2 Lê Quang Đạo, Hà Nội

Tel: (024) 37995700
(024) 37995706-08
Fax: (024) 37995747
Email: kt.mfa@mofa.gov.vn

GPXB số 03//GP-XBBT cấp ngày 11/01/2019. In tại Công ty TNHH In Thanh Bình

Ban Biên tập xin trân trọng cảm ơn các đơn vị của Bộ Ngoại giao, các Cơ quan Đại diện Việt Nam ở nước ngoài và cơ quan Ngoại vụ một số Tỉnh, Thành phố đã cung cấp thông tin và viết bài cho Bản tin kỳ này.

KINH TẾ THẾ GIỚI

Kinh tế thế giới đối mặt với bất trắc lớn. Tổng Giám đốc Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) Christine Lagarde ngày 11/4 cho biết thế giới đang phải đối mặt với một quãng thời gian "bất trắc cao" khi 70% nền kinh tế toàn cầu rơi vào tăng trưởng chậm và tình trạng này có thể càng tồi tệ hơn bởi "những vết thương tự mình gây ra" như các cuộc chiến tranh thương mại không cần thiết.

Bà Lagarde đưa ra nhận định trên sau khi IMF lần thứ 3 hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu và nhiều nền kinh tế. Trong báo cáo Triển vọng Kinh tế Thế giới công bố ngày 9/4, IMF nhận định tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2019 chỉ đạt 3,3%, giảm so với mức 3,5% đưa ra hồi tháng 1/2019 nhưng sẽ phục hồi trong nửa sau năm 2019 và sẽ nhích nhẹ lên 3,6% từ năm 2020. IMF cũng hạ dự báo tăng trưởng của nhiều nền kinh tế so với dự báo công bố trước đó, trong đó có: Mỹ; khu vực đồng tiền chung Euro; một số nền kinh tế lớn ở châu Âu như Đức, Anh; Ấn Độ. Trong khi đó, Trung Quốc và Nhật Bản là hai quốc gia được nâng mức tăng trưởng dự kiến.

Dù IMF dự báo tình hình sẽ chuyển biến tích cực trong năm tới, bà Lagarde cho rằng vẫn có nhiều nguy cơ có thể làm sai lệch dự báo này, bao gồm những căng thẳng thương mại chưa được giải quyết, gánh nặng nợ cao của các quốc gia và các tập đoàn, những bước đi chính trị sai lầm như

việc Anh khởi Liên minh châu Âu (hay còn gọi là Brexit).

Trong bối cảnh kinh tế thế giới đang đối mặt với một quãng thời gian bất trắc cao, trong khuôn khổ Hội nghị mùa Xuân của WB-IMF diễn ra từ ngày 12-14/4 tại thủ đô Washington của Mỹ, Ủy ban Tài chính và tiền tệ quốc tế (IMFC) - cơ quan hoạch định chính sách của IMF đưa ra cam kết thực hiện những bước đi mang tính tổng thể nhằm giảm các nguy cơ và tăng khả năng phục hồi của nền kinh tế trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tăng trưởng chững lại.

IMFC cũng khuyến nghị chính sách tài chính cần đảm bảo sự linh hoạt và hỗ trợ tăng trưởng, duy trì khả năng trả nợ và hỗ trợ nhu cầu, trong khi chính sách tiền tệ cần hỗ trợ để đạt được mức lạm phát mục tiêu đề ra. Về căng thẳng thương mại, IMFC nêu cao sự cần thiết phải giải quyết các căng thẳng thương mại và hỗ trợ tiến trình cải cách của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) để tăng hiệu quả hoạt động.

Tổ chức thương mại thế giới (WTO) đã cắt giảm dự báo tăng trưởng thương mại toàn cầu xuống mức thấp nhất trong vòng 3 năm qua trên cơ sở quan ngại về bất ổn kinh tế và căng thẳng thương mại leo thang. Cụ thể, tăng trưởng thương mại hàng hóa ước đạt 2,6% năm 2019, thấp hơn so với mức tăng 3% trong năm 2018 và dưới mức dự báo 3,7% được đưa ra trước đó.

WTO nhận định trao đổi thương mại đã chịu sức ép bởi nhiều yếu tố, bao gồm các biện pháp áp thuế qua lại, triển vọng tăng trưởng kinh tế ảm đạm, thị trường tài chính dễ biến động và chính sách thắt chặt tiền tệ tại những nước phát triển. Trong số đó, căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc là nhân tố chính khiến trao đổi thương mại suy giảm.

Tình hình thương mại có thể tồi tệ hơn nếu Tổng thống Mỹ Donald Trump triển khai kế hoạch áp mức thuế cao đối với ô tô nhập khẩu cuối năm nay. Trao đổi thương mại Mỹ-Trung Quốc chiếm khoảng 3%, trong khi hoạt động xuất nhập khẩu ô tô trên thế giới chiếm khoảng 8% tổng kim ngạch thương mại toàn cầu. Vì vậy, tác động lên kinh tế toàn cầu do việc áp thuế bổ sung đối với ô tô nhập khẩu sẽ lớn hơn nhiều so với tác động của chiến tranh thương mại Mỹ-Trung.

Do đó, theo Tổng giám đốc WTO Roberto Azevedo, việc giải quyết những căng thẳng thương mại đang “ngày càng trở nên cấp thiết”.

Mỹ đe dọa áp thuế lên hàng hóa Liên minh châu Âu (EU) nhằm đáp trả lại hoạt động trợ cấp EU cho Airbus SE. Trong tuyên bố ngày 8/4, Văn phòng Đại diện Thương mại Mỹ (USTR) cho biết sẽ khởi động quy trình theo Điều 301 của Đạo luật thương mại 1974 để xác định các sản phẩm chịu mức thuế bổ sung cho đến khi EU chấm dứt hoàn toàn các hoạt động trợ cấp. Đồng thời, USRT cũng công bố danh sách các mặt hàng dự kiến chịu thuế để lấy ý kiến của công chúng, trong đó có máy bay trực thăng

chở khách, các loại phô mai và rượu vang, bộ đồ trượt tuyết và một số loại xe máy nhất định. Danh sách cuối cùng sẽ được USTR công bố sau khi trọng tài của WTO đánh giá lại các cáo buộc Mỹ đưa ra.

Động thái trên của Mỹ được đưa ra sau 15 năm Mỹ lần đầu kiện lên WTO rằng Airbus SE - đối thủ của Boeing - hưởng lợi từ các khoản trợ cấp bất hợp pháp. USTR trích dẫn nghiên cứu của WTO cho biết các khoản trợ cấp cho Airbus của EU đã “nhiều lần” gây “ảnh hưởng tiêu cực tới nước Mỹ”, ước tính thiệt hại thương mại lên tới 11 tỷ USD mỗi năm.

Theo Trưởng USTR Robert Lighthizer, mục tiêu cuối cùng của Mỹ là tiến tới một thỏa thuận với EU để chấm dứt tất cả khoản trợ cấp cho các hãng máy bay dân dụng lớn, vốn không phù hợp với nguyên tắc của WTO. Khi EU chấm dứt những khoản trợ cấp đó, Mỹ mới gỡ bỏ các hàng rào thuế quan đáp trả.

Mỹ đưa ra lời đe dọa ngay khi các thành viên EU đang trong giai đoạn đàm phán cuối cùng về các điều khoản của một sự ủy thác dành cho Ủy ban châu Âu (EC) để bắt đầu các cuộc đàm phán về hàng rào thuế quan công nghiệp với chính quyền Trump. Lời đe dọa mới đây của chính quyền Mỹ có thể tác động tới các cuộc đàm phán của EU. Một số thành viên của EU, dẫn đầu là Pháp, đã hoài nghi về giá trị của các cuộc đàm phán với Mỹ.

Đến ngày 12/4, EC đã đưa ra một danh sách các mặt hàng nhập khẩu từ Mỹ trị giá khoảng 20 tỷ euro (tương

đương 22,6 tỷ USD) có thể bị áp thuế, nhằm đáp trả trong vụ kiện với Boeing và dự kiến sẽ công bố vào ngày 17/4. EC cũng sẽ bắt đầu một quá trình tham vấn công khai, sau đó danh sách này có thể được điều chỉnh. Tuy nhiên, EC vẫn đề ngỏ khả năng mở các cuộc đàm phán với phía Mỹ, miễn là không có điều kiện tiên quyết kèm theo, nhằm đạt được một kết quả công bằng.

Trong khi quan hệ thương mại giữa Mỹ và EU đang hết sức căng thẳng, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đang dần đi đến hồi kết. Đàm phán thương mại Mỹ-Trung đã lên đến vòng thứ 9, đạt được 90% thỏa thuận thương mại nhưng vẫn còn 10% cuối khó khăn nhất trong các cuộc đàm phán. Vẫn chưa rõ thời điểm hai bên có thể ký kết thỏa thuận thương mại, nhưng khả năng cao là cuộc gặp giữa Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình và Tổng thống Mỹ Donald Trump chỉ diễn ra sau khi thỏa thuận đã sẵn sàng để ký và có thể diễn ra ở một nước thứ ba. Tuy nhiên, vẫn không loại trừ khả năng Mỹ và Trung Quốc không đạt một thỏa thuận thương mại trong vòng 3 tháng tới. Nếu điều này xảy ra, chuyên gia kinh tế trưởng Mark Zandi của Moody's Analytics cảnh báo kinh tế toàn cầu có "khả năng cao" rơi vào suy thoái.

Thời điểm Anh rời khỏi EU (Brexit) được gia hạn đến hết tháng 10/2019, quyết định được các thành viên EU đưa ra tại Hội nghị Thượng đỉnh của EU ngày 10/4, tuy nhiên vẫn đề ngỏ cánh cửa cho Brexit diễn ra vào bất cứ khi nào trước thời điểm này. Nếu thỏa thuận Brexit được Hạ

viện Anh phê chuẩn trước thời hạn ngày 31/10, việc Anh rời EU sẽ diễn ra vào ngày đầu tiên của tháng tiếp theo.

Trước đó, hầu hết các nhà lãnh đạo EU đều ủng hộ kế hoạch gia hạn Brexit 1 năm. Tuy nhiên, khi các cuộc tranh luận kéo dài, Tổng thống Pháp và lãnh đạo một số quốc gia khác như Bỉ, Áo đã đề nghị rút ngắn thời hạn trên, kèm theo yêu cầu phải nhận được cam kết chắc chắn từ Anh về việc sẽ không can thiệp vào công việc của EU trong thời gian ở lại. Cụ thể, điều kiện này đồng nghĩa với việc Anh không can thiệp vào các quyết định sắp tới của EU về ngân sách mới cho nhiều năm tới, các chính sách thương mại cũng như tiến trình bầu ra một chủ tịch mới cho EC. Tuy nhiên, nếu Anh không phê chuẩn thỏa thuận "ly hôn" trước ngày 22/5, cử tri Anh sẽ phải tham gia cuộc bầu cử Nghị viện châu Âu từ ngày 23-26/5. Còn nếu Anh không đáp ứng một đòi hỏi pháp lý của EU, nước này sẽ rời khỏi Liên minh ngay trong ngày 1/6 mà không có thỏa thuận nào.

Liên quan đến ý tưởng tái đàm phán, các lãnh đạo EU một lần nữa khẳng định rằng thỏa thuận Brexit đạt được tháng 11/2018 giữa EU và Thủ tướng Anh Theresa May không thể đàm phán lại. EU và Anh cũng không được sử dụng việc gia hạn để bắt đầu tái đàm phán về một quan hệ hậu Brexit, bao gồm cả thương mại. Tuy nhiên, nếu Anh đưa ra các ý tưởng mới về quan hệ tương lai, EU có thể "cân nhắc lại tuyên bố chính trị về quan hệ tương lai", lộ trình cũng đã

được EU nhất trí tháng 11/2018. Các cuộc thảo luận mới phải phù hợp với các định hướng đàm phán của EU, bao gồm sự đảm bảo về việc duy trì biên giới mở trên đảo Ireland.

Trong khi đó, về phía nội bộ Anh, sau khi được EU nhất trí gia hạn Brexit thêm 6 tháng kèm theo một số điều kiện, tiến trình đàm phán giữa đảng Bảo thủ của Thủ tướng May và Công đảng đối lập đã được nối lại vào ngày 11/4. Đến nay, các cuộc thương lượng giữa hai bên về Brexit đang diễn ra trên tinh thần xây dựng và bước đầu ghi nhận những tiến triển. Kết quả cuộc họp liên đảng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với nỗ lực của bà May trong việc tìm kiếm một thỏa thuận Brexit được thông qua tại Quốc hội sau 3 lần thất bại, khiến tiến trình Brexit đình trệ như hiện nay.

Sáng kiến “Vành đai và Con đường” (BRI) giúp giảm chi phí thương mại toàn cầu từ 1,1% đến 2,2%, chi phí thương mại của hành lang kinh tế Trung Quốc-Trung Á-Tây Á giảm 10,2%, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2019 ít nhất là 0,1%, theo nghiên cứu mới nhất của một số tổ chức quốc tế.

Tính đến nay, sau 5 năm sáng kiến được đưa ra, hiện đã có 124 quốc gia và 29 tổ chức quốc tế ký kết các văn kiện hợp tác BRI. Đặc biệt, gần đây nhất là Bản ghi nhớ được ký với Italia, quốc gia G7 đầu tiên tham gia BRI, đã tạo động lực mới cho tiến trình hợp tác của sáng kiến này.

Mới đây, vào ngày 5/4, trong chuyến thị sát kiểm tra công trường

xây dựng tuyến đường sắt Lào - Trung Quốc, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bounnhang Vorachith cho rằng trong khuôn khổ triển khai Sáng kiến “Vành đai và Con đường”, tuyến đường sắt Lào - Trung Quốc sẽ mang lại lợi ích cho người dân Lào. Chủ tịch Bounnhang cho biết, việc xây dựng tuyến đường sắt Lào - Trung Quốc có ý nghĩa quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế, tạo việc làm cho người dân Lào, nâng cao đời sống của người dân, đạt được mục tiêu chiến lược của Lào, cũng như đưa đất nước đến một giai đoạn phát triển mới và hướng đến đường sắt.

Tuyến đường sắt Lào - Trung Quốc dài 414 km chạy từ cửa khẩu Boten ở phía Bắc Lào đến thủ đô Viêng Chăn với tốc độ cho phép tối đa 160 km/h. Tuyến đường sắt này được xây dựng từ tháng 12/2016, áp dụng đầy đủ các tiêu chuẩn quản lý và tiêu chuẩn kỹ thuật của Trung Quốc. Các nhà thầu của cả hai nước phân đầu đạt mục tiêu đưa tuyến đường sắt vận hành đúng thời hạn vào tháng 12/2021.

Hàn Quốc, Trung Quốc và Nhật Bản tiến hành vòng đàm phán mới. Từ ngày 9-12/4/2019, các quan chức thương mại cấp cao của Hàn Quốc, Trung Quốc và Nhật Bản tiến hành vòng đàm phán thứ 15 giữa ba nước tại Tokyo nhằm tiến tới một hiệp định thương mại tự do giữa ba quốc gia láng giềng châu Á này. Nội dung thảo luận xoay quanh cách thức để mở cửa các thị trường hàng hóa và dịch vụ, một số quy định về thương mại điện tử và sở hữu trí tuệ, cũng như giải pháp cắt giảm các hàng rào thương mại.

Cả ba nước đã có những cuộc thảo luận thực chất về các nội dung trên, đồng thời xác nhận sẽ nỗ lực thúc đẩy kết thúc đàm phán Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP), một hiệp định thương mại lớn với sự tham gia của 16 quốc gia châu Á mà ba nước là thành viên.

Vòng đàm phán lần này diễn ra trong bối cảnh Trung Quốc đang tìm cách đạt được hiệp định thương mại với các nước khác trước áp lực ngày càng gia tăng từ Mỹ. Kể từ khi khởi động các cuộc đàm phán hiệp định thương mại ba bên hồi cuối năm 2012, Hàn Quốc, Trung Quốc, và Nhật Bản hầu như chưa đạt được tiến triển nào nhằm hướng tới một hiệp định mà nếu thành công sẽ tạo ra một trong số những khối kinh tế lớn nhất thế giới.

Kinh tế Hàn Quốc đang chứng lại do nhu cầu trong nước và quốc tế sụt giảm, theo báo cáo hàng tháng về các xu hướng kinh tế công bố ngày 7/4 Viện nghiên cứu phát triển Hàn Quốc (KDI). Đây là lần đầu tiên KDI sử dụng cụm từ “chững lại” trong báo cáo của mình sau khi nhận định kinh tế đang phát triển chậm dần lại từ tháng 11/2018.

Trong những tháng gần đây, các chỉ số kinh tế như tiêu dùng, xuất khẩu, đầu tư và sản xuất đang sụt giảm. Cụ thể, doanh số bán lẻ tháng 2 chỉ tăng trưởng 2%, thấp hơn mức tăng trưởng 4,3% trong năm 2018; đầu tư cơ sở trong tháng 2 giảm 26,9% do nhu cầu giảm về trang thiết bị và máy móc vận tải; xuất khẩu trong tháng 3 đã giảm 8,2% so với cùng kỳ năm 2018. Bên cạnh đó, tổng nợ quốc gia là 1.682.700

tỷ won, lần đầu tiên trong lịch sử vượt ngưỡng 1.600.000 tỷ won, trong đó số nợ phải trả ngay là 651.800 tỷ won (573,9 tỷ USD), tương đương mỗi người dân phải gánh một khoản nợ 13,19 triệu won.

Ngoài ra, hoạt động đầu tư của các tập đoàn và doanh nghiệp lớn của Hàn Quốc như Samsung, Hyundai đã giảm khoảng 3% trong năm 2018 so với năm 2017, trong bối cảnh nhu cầu ở cả trong và ngoài nước đều sụt giảm.

Giá dầu tăng nhiều tuần liên tiếp vì nỗi lo thiếu cung. Tính đến hết ngày 12/4, giá dầu thô WTI giao sau tăng 0,31 USD/thùng, tương đương tăng khoảng 0,5%, đạt 63,89 USD/thùng; nếu tính chung cả tuần, giá dầu WTI tăng 1,3%, đánh dấu tuần tăng thứ 6 liên tiếp. Trong khi đó, giá dầu Brent tăng 0,72 USD/thùng, tương đương tăng 1%, chốt phiên ở 71,55 USD/thùng. Tính chung cả tuần, giá dầu Brent tăng 1,7%, đánh dấu tuần tăng thứ 3 liên tiếp.

Sản lượng dầu sụt giảm của Venezuela và Iran cộng thêm xung đột ở Libya trở thành những nhân tố quan trọng khiến giới đầu tư tin rằng nguồn cung sẽ ngày càng thắt lại. Bên cạnh đó, những dữ liệu kinh tế khả quan từ Trung Quốc xoa dịu mối lo về nhu cầu tiêu thụ dầu suy giảm. Ngoài ra, theo CNBC, giá dầu còn tăng theo sự đi lên của thị trường chứng khoán Mỹ nhờ báo cáo lợi nhuận khả quan của Ngân hàng JPMorgan Chase.

Nhiều chuyên gia dự báo căng thẳng địa chính trị có thể đưa giá dầu Brent và dầu WTI tăng lên mức

75 USD/thùng và 67 USD/thùng trong thời gian còn lại của năm nay, thậm chí có thể vượt qua mốc 80 USD/thùng trong mùa hè. Khả năng tăng giá dầu là cao hơn khả năng giảm.

Vào tháng 6 tới đây, OPEC+ (gồm các nước thuộc Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ và Nga) sẽ họp để quyết định có tiếp tục hạn chế sản lượng khai thác dầu. Saudi Arabia có xu hướng muốn duy trì việc giảm sản lượng, nhưng một số nguồn tin nhận định Saudi Arabia có thể tăng sản lượng từ tháng 7 nếu sự gián đoạn nguồn cung dầu từ các quốc gia khác tiếp diễn.

David Malpass là tân Chủ tịch của Ngân hàng Thế giới (WB). Đây là quyết định được Ban giám đốc WB nhất trí phê chuẩn vào ngày 5/4. Trong tuyên bố ra cùng ngày, WB cho biết ông David Malpass được Ban giám đốc WB lựa chọn sau một quá trình chỉ định, giới thiệu “công khai và minh bạch” từ tất cả các nước thành viên WB. Trên thực tế, ông David Malpass - Thứ trưởng phụ trách quan hệ quốc tế thuộc Bộ Tài chính Mỹ - là ứng cử viên duy nhất được đề cử cho vị trí chủ tịch WB.

Trong một cuộc phỏng vấn qua điện thoại với Japan Times, Tân Chủ tịch David Malpass cho biết ông sẽ duy trì cam kết của WB về giảm nghèo ở các

quốc gia nghèo nhất, chống biến đổi khí hậu và theo đuổi các mục tiêu đã nêu trong đợt tăng vốn 13 tỷ USD vào năm ngoái. Ông nhấn mạnh sự cần thiết của việc chống lại nghèo đói cùng cực và thúc đẩy tăng trưởng một nền kinh tế toàn cầu mạnh mẽ hơn, ổn định hơn cho tất cả mọi người.

Bên cạnh đó, David Malpass chỉ trích Trung Quốc là một phần quan trọng của nguyên nhân dẫn đến tình trạng có quá nhiều nợ trên thế giới. Trung Quốc đã cho các quốc gia thế giới, trong đó có Mỹ, vay hàng nghìn tỷ USD. Ông Malpass vốn chỉ trích hoạt động cho vay của Trung Quốc đối với các quốc gia tham gia Sáng kiến "Vành đai và Con đường" của Trung Quốc, cho rằng những khoản vay mà chương trình này cung cấp đặt các nước nghèo vào tình trạng "nợ nần chồng chất và những dự án chất lượng thấp".

Ông Malpass cũng đã chỉ trích việc WB tiếp tục cho Trung Quốc vay lãi suất thấp do nền kinh tế lớn thứ hai thế giới đã quá giàu và cũng đã vượt qua ngưỡng thu nhập được vay ưu đãi vào năm 2016. Điều này đã gây ra một số lo ngại trong cộng đồng phát triển rằng ông có thể cố gắng sử dụng ảnh hưởng của WB để gây áp lực lên Trung Quốc./.



KINH TẾ VIỆT NAM

Standard & Poors nâng xếp hạng tín nhiệm cho Việt Nam

Tiếp theo việc Moody's nâng xếp hạng tín nhiệm quốc gia cho Việt Nam từ mức "B1" lên "Ba3" với triển vọng thay đổi từ "ổn định" lên "tích cực" hồi tháng 8/2018 và Fitch Ratings thăng hạng tín nhiệm cho Việt Nam từ mức "BB-" lên mức "BB" với triển vọng "ổn định" vào tháng 5/2018, tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế Standard & Poors (S&P) mới đây đã công bố nâng hạng tín nhiệm quốc gia dài hạn cho Việt Nam từ mức "BB-" lên mức "BB" với triển vọng "ổn định" lần đầu tiên sau 9 năm giữ nguyên mức xếp hạng "BB-" (kể từ tháng 12/2010).

Việt Nam thăng hạng phản ánh việc S&P kỳ vọng nền kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục đà mở rộng nhanh chóng, với những cải thiện khá chuẩn mực trong thiết lập, hoạch định chính sách, củng cố việc nâng hạng tín nhiệm. Đồng thời, S&P xếp hạng tín nhiệm ngắn hạn cho Việt Nam ở mức "B".

Ngoài ra, S&P cũng dự báo tốc độ tăng trưởng GDP bình quân đầu người thực của nước ta sẽ đạt 5,7%/năm từ nay đến năm 2022, cao hơn mức bình quân của các nước có mức thu nhập tương đồng.

S&P cũng nhìn nhận môi trường kinh doanh của Việt Nam được cải thiện vượt bậc trong những năm gần đây, với vị trí xếp hạng đạt ở mức 69/190 quốc gia được xếp hạng năm 2018, cải thiện 30 bậc chỉ trong 6 năm (so với vị trí xếp hạng thứ 99 của năm 2012). Với môi trường kinh doanh được cải thiện mạnh mẽ, việc thu hút các luồng vốn vào qua đầu tư trực tiếp (FDI), đầu tư gián tiếp (FII) ngày một hiệu quả hơn đã củng cố cho việc nâng hạng tín nhiệm. Xếp hạng đối ngoại của Việt Nam tương đối lành mạnh và ổn định, cũng là một điểm mạnh củng cố việc nâng hạng. Cán cân vãng lai liên tục thặng dư và được dự kiến tiếp tục thặng dư từ nay cho đến năm 2022. Môi trường kinh doanh được cải thiện vượt bậc, chi phí cho một đơn vị lao động quốc gia tương đối cạnh tranh, giáo dục được cải thiện, quy mô dân số tăng sẽ là những nhân tố tiếp tục thu hút FDI và đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa.

Thu ngân sách quý 1 đạt 381 nghìn tỷ đồng

Theo số liệu của Bộ Tài chính công bố tại buổi Họp báo quý 1/2019 tổ chức chiều 5/4/2019, tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện tháng 3 ước đạt gần 127,8 nghìn tỷ đồng, lũy kế

thu quý 1/2019 đạt 381 nghìn tỷ đồng, bằng 27% dự toán năm, tăng 13,2% so với cùng kỳ năm 2018.

Trong đó, thu nội địa trong tháng 3 ước đạt 108,6 nghìn tỷ đồng, tăng

khoảng 37 nghìn tỷ đồng so với tháng 2/2019. Lũy kế thu quý 1/2019 đạt 315,4 nghìn tỷ đồng, bằng 26,9% dự toán năm, tăng 13,8% so cùng kỳ năm 2018. Thu từ dầu thô trong tháng 3 cũng ước đạt 4,5 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 900 tỷ đồng so với tháng 2. Tuy nhiên lũy kế thu quý 1 chỉ đạt 12,28 nghìn tỷ đồng, bằng 27,5% dự toán năm, giảm 14,3% so với cùng kỳ năm 2018.

Thu ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu thực hiện tháng 3 ước đạt 26,8 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 6,6 nghìn tỷ đồng so với tháng 2. Lũy kế thu quý 1/2019 đạt 80,8 nghìn tỷ đồng, bằng 26,9% dự toán năm, tăng 17,6% so với cùng kỳ năm 2018. Sau khi thực hiện hoàn thuế giá trị gia tăng theo chế

độ (27,8 nghìn tỷ đồng), thu cân đối ngân sách đạt khoảng 53 nghìn tỷ đồng, bằng 28% dự toán năm, tăng 17,7% so với cùng kỳ năm 2018.

Về chi ngân sách, báo cáo của Bộ Tài chính cho biết, tổng chi ngân sách tháng 3 ước đạt 120,38 nghìn tỷ đồng, lũy kế chi quý 1/2019 đạt 315,6 nghìn tỷ đồng, bằng 19,3% dự toán năm, tăng 7,6% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, chi đầu tư phát triển đạt 46,7 nghìn tỷ đồng, bằng 10,9% dự toán năm, tăng 32,4%. Chi trả nợ lãi đạt 30,76 nghìn tỷ đồng, bằng 24,6% dự toán năm, giảm 3,6%. Chi thường xuyên đạt gần 237,2 nghìn tỷ đồng, bằng 23,7% dự toán năm, tăng 5,3% so với cùng kỳ năm 2018.

ADB duy trì dự báo tăng trưởng cao của Việt Nam

Tại buổi công bố báo cáo Triển vọng Phát triển châu Á (ADO) 2019 của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) hôm 3/4, ông Nguyễn Minh Cường, chuyên gia kinh tế quốc gia của ADB tại Việt Nam cho biết ở cả 3 kịch bản diễn biến của căng thẳng thương mại Mỹ - Trung, ADB đều đưa ra dự báo "thuận chiều" đối với tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam. Cụ thể, nếu căng thẳng thương mại giữa hai nước giữ nguyên như hiện nay, xuất khẩu của Việt Nam sẽ tăng trưởng thêm 0,8%; nếu mức độ căng thẳng gia tăng khi Mỹ áp thuế lên 200 tỷ USD hàng hoá của Trung Quốc, xuất khẩu sẽ tăng 7,3%; và trong trường hợp căng thẳng thương mại lan sang khu vực khác và diễn ra trên phạm vi toàn cầu, xuất khẩu của Việt Nam vẫn sẽ tăng 7%.

Sự chuyển hướng thương mại sẽ bị loãng đi do các nền kinh tế lớn như Mỹ, châu Âu và Nhật Bản, những đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam, sẽ bị giảm tốc. Bức tranh xuất khẩu chung của Việt Nam sẽ bị ảnh hưởng do độ mở của nền kinh tế đã gấp đôi so với GDP hiện nay, tác động của những diễn biến bên ngoài tới tình hình trong nước sẽ rất lớn.

Tuy nhiên, trước mắt, ADB tin rằng tăng trưởng GDP của Việt Nam vẫn ở mức cao 6,8% trong năm 2019 và giảm nhẹ xuống 6,7% trong năm 2020. Mặc dù tăng trưởng của Việt Nam theo dự báo của ADB có xu hướng giảm tốc dần nhưng Việt Nam vẫn là quốc gia duy trì được mức tăng trưởng cao nhất trong

khu vực, hơn cả Trung Quốc (2019: 6,3%; 2020: 6,1%), Indonesia (2019: 5,2%, 2020: 5,3%); hay Philippines (2019: 6,4%; 2020: 6,4%). Nguyên nhân chủ yếu do tăng trưởng vẫn được hỗ trợ ở cả phía cung lẫn cầu đến từ tiêu dùng cá nhân mạnh mẽ, sự mở rộng của các ngành công nghiệp chế biến chế tạo, dịch vụ và nông nghiệp, khả năng tiếp cận thị trường mới cho hàng hoá Việt Nam vẫn rộng mở thông qua nhiều hiệp định thương.

6 động lực cho tăng trưởng kinh tế năm 2019

Kết luận phiên họp Chính phủ thường kỳ Chính phủ chiều 2/4, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chỉ ra 6 động lực thúc đẩy tăng trưởng năm 2019.

Thứ nhất, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu nông lâm, thủy sản. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có giải pháp thúc đẩy triển khai Nghị quyết 26 về phát triển tam nông; quyết liệt phối hợp với các bộ, ngành ngăn chặn dịch tả lợn châu Phi, cập nhật tình hình, báo cáo Chính phủ thường xuyên.

Thứ hai, tăng cường tận dụng cơ hội từ CPTPP, đa dạng hóa thị trường, thúc đẩy xuất khẩu, giảm nhập siêu.

Thứ ba, thúc đẩy công nghiệp chế biến, chế tạo; theo dõi, bám sát hoạt

động các doanh nghiệp, các dự án lớn để tháo gỡ vướng mắc kịp thời hơn.

Thứ tư, đẩy mạnh phát triển dịch vụ, nhất là những ngành dịch vụ bán buôn, bán lẻ, logistics, du lịch, công nghệ thông tin, tài chính, ngân hàng.

Thứ năm, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công. Mỗi bộ, ngành, tập đoàn, doanh nghiệp Nhà nước phải xử lý quyết liệt, hiệu quả, "đừng để tiền nằm im một chỗ", nhất là các công trình trọng điểm. Chính sách tiền tệ, tín dụng chủ động, linh hoạt.

Cuối cùng và cũng quan trọng nhất là tiếp tục cải thiện mạnh mẽ, thực chất môi trường đầu tư kinh doanh, nhất là một số vướng mắc thể chế đang làm ảnh hưởng đến sự phát triển.

Quý 1/2019: Việt Nam xuất siêu hơn 1,4 tỷ USD

Theo số liệu của Tổng Cục Hải quan được công bố chiều 10/4, xuất khẩu tháng 3 đạt kết quả cao nhất kể từ đầu năm đến nay với kim ngạch 23 tỷ USD, cao hơn gần 8,9 tỷ USD so với tháng 2/2019 và cao hơn 700 triệu USD so với tháng 1/2019; góp phần nâng tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước lên 58,86 tỷ USD, tăng 5,3% so với cùng kỳ 2018. Quý 1/2019 có 10 nhóm hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, mà dẫn đầu vẫn là nhóm hàng điện thoại và linh kiện với kim ngạch đạt 12,133 tỷ USD.

Kim ngạch nhập khẩu tháng 3 đạt 21,153 tỷ USD, góp phần nâng kim ngạch từ đầu năm đến hết tháng 3 đạt 57,449 tỷ USD, tăng 8% so với cùng kỳ năm

2018. Có 12 nhóm hàng nhập khẩu đạt kim ngạch từ 1 tỷ USD trở lên trong quý 1/2019, trong đó lớn nhất là máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện với con số gần 11,8 tỷ USD, tăng 13,1% so với cùng kỳ năm ngoái.

Tính chung trong tháng 3, Việt Nam đã xuất siêu 1,6 tỷ USD và xuất siêu hơn 1,4 tỷ USD trong quý 1/2019, gấp 3 lần so với quý 1/2018.

Tăng trưởng kinh tế quý I/2019 đạt kết quả tích cực

Theo Tổng cục Thống kê, GDP quý I/2019 ước tính tăng 6,79% so với cùng kỳ năm trước. Mức này tuy thấp hơn mức tăng trưởng của quý I/2018 nhưng cao hơn mức tăng trưởng quý I của các năm 2011 – 2017. Trong đó, khu vực nông, lâm, thủy sản tăng 2,68%, đóng góp 4,9% vào mức tăng trưởng chung. Khu vực công nghiệp, xây dựng tăng 8,63% đóng góp 51,2%. Khu vực dịch vụ tăng 6,5%, đóng góp 43,9%.

Theo đánh giá của phía Tổng cục Thống kê, mức tăng trưởng của quý I đạt khá, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát thấp trong 3 năm từ 2017 – 2019. Mặt khác, môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện, doanh nghiệp thành lập mới tăng cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm có xu hướng giảm dần. An sinh xã hội được quan tâm thực hiện. Năng lực sản xuất của nền kinh tế mở rộng, tạo đà cho kinh tế phát triển trong các năm tiếp theo.

Giá trị đầu tư nước ngoài đạt kỷ lục

Theo số liệu của Cục đầu tư nước ngoài, tính đến 20/3/2019, tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài (ĐTNN) là 10,8 tỷ USD, tăng 86,2% so với cùng kỳ năm 2018, đạt kỷ lục về giá trị vốn đầu tư đăng ký của Quý I trong vòng 3 năm trở lại đây. Tính lũy kế đến ngày 20/03/2019, cả nước có 28.125 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 346,5 tỷ USD. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 195,6 tỷ USD, bằng 56,4% tổng vốn đăng ký còn hiệu lực

Về tình hình hoạt động, xuất khẩu của khu vực ĐTNN (kể cả dầu thô) đạt 41,45 tỷ USD, tăng 2,7% so với cùng kỳ năm 2018 và chiếm 70,8% kim ngạch xuất khẩu. Xuất khẩu không kể dầu thô đạt 40,95 tỷ USD, tăng 2,8% so với cùng kỳ 2018 và chiếm 70% kim ngạch xuất khẩu. Trong Quý I/2019, xuất khẩu của khu vực ĐTNN tăng về mặt giá trị, song lại giảm về tốc độ tăng so với cùng kỳ năm 2018. Bên cạnh đó, nhập khẩu của khu vực ĐTNN đạt 33,88 tỷ USD, tăng 6% so với cùng kỳ năm 2018 và chiếm 58,4% kim ngạch nhập khẩu./



VĂN BẢN PHÁP LUẬT



NGHỊ QUYẾT PHIÊN HỌP CHÍNH PHỦ THƯỜNG KỲ THÁNG 3

Ngày 10/4/2019, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 23/NQ-CP về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2019.

Tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2019, Chính phủ đã thống nhất than cốc và dầu tái sinh không thuộc đối tượng chịu thuế bảo vệ môi trường; số tiền thuế đã nộp đối với than cốc và dầu tái sinh kể từ thời điểm Luật Thuế bảo vệ môi trường có hiệu lực thi hành được xác định là số tiền thuế nộp thừa và được xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Về việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương ký số các văn bản điện tử gửi và nhận trên Trục liên thông văn bản quốc gia. Thí điểm không gửi văn bản giấy đối với văn bản điện tử đã ký số. Thời gian thực hiện thí điểm từ 03/04 đến 03/05/2019; báo cáo Chính phủ trước 10/05/2019.

Bên cạnh đó, Chính phủ cũng thống nhất thông qua dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật Sở hữu trí tuệ. Bộ Công Thương được giao chủ trì phối hợp với các Bộ để hoàn thành dự thảo.

CÁC GÓI THẦU ĐƯỢC LỰA CHỌN NHÀ THẦU TRONG TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

Ngày 8/4/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 17/2019/QĐ-TTg về một số gói thầu, nội dung mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật Đấu thầu.

Cụ thể, danh mục các gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt bao gồm:

- Gói thầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành đặc thù cho cán bộ công chức bao gồm biên soạn giáo trình do cần thiết phải mời cơ quan, đơn vị có thẩm quyền hoặc có chức năng, nhiệm vụ đào tạo chuyên môn được cơ quan có thẩm quyền giao.
- Gói thầu có giá gói thầu không quá 50.000.000 đồng.
- Gói thầu hợp tác, sản xuất phim phục vụ nhiệm vụ chính trị được giao.
- Mua vé máy bay cho các đoàn đi công tác trong nước và quốc tế.

- Thuê địa điểm để tổ chức sản xuất, ghi hình các chương trình mang tính nghệ thuật cao...

Quyết định 17/2019/QĐ-TTg có hiệu lực từ ngày 22/05/2019.

CÁC GIẢI PHÁP TẬP TRUNG THÁO GỠ CHO SẢN XUẤT KINH DOANH, BẢO ĐẢM MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG 6 THÁNG VÀ CẢ NĂM 2019

Ngày 1/4/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 09/CT-TTg về các giải pháp tập trung tháo gỡ cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 6 tháng và cả năm 2019.

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể sau:

Thứ nhất, cần quyết liệt thực hiện các giải pháp kiểm soát dịch bệnh ở gia súc, gia cầm, ổn định sản xuất; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản phục vụ xuất khẩu, bảo đảm hoàn thành kế hoạch xuất khẩu đề ra. Xử lý nghiêm các trường hợp che giấu, không khai báo kịp thời động vật mắc bệnh. Nghiên cứu vắc xin phòng chống bệnh và các giải pháp phòng chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi;

Thứ hai, tập trung tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án công nghiệp quy mô lớn, bảo đảm giải ngân 100% nguồn vốn đầu tư công trong năm 2019.

Thứ ba, đề xuất giải pháp tạo bước phát triển mới, mang tính đột phá đối với ngành du lịch về cả lượng và chất. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất mức thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt cho người chơi golf để thi hút khách du lịch cao cấp vào Việt Nam...

BỘ CÔNG THƯƠNG CÔNG BỐ DANH MỤC MẶT HÀNG ĐƯỢC CẮT GIẢM KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH

Ngày 29/03/2019, Bộ Công Thương ban hành Quyết định 765/QĐ-BCT công bố Danh mục các mặt hàng (kèm theo mã HS) đã được cắt giảm kiểm tra chuyên ngành thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

Theo đó, cắt giảm kiểm tra chuyên ngành đối với một số sản phẩm, hàng hóa sau:

- Nơ thường, nơ con bướm và cà vạt: nơ làm từ tơ tằm hoặc phế liệu tơ tằm; nơ làm từ sợi nhân tạo; nơ làm từ các vật liệu dệt khác;

- Găng tay, găng tay hở ngón và găng tay bao: Găng tay bảo hộ lao động, găng tay hở ngón và găng tay bao; loại khác;

- Khăn tay và khăn quàng cổ nhỏ hình vuông: khăn từ bông; khăn từ các loại vật liệu dệt khác...

Quyết định 765/QĐ-BCT có hiệu lực từ ngày 29/3/2019.

HƯỚNG DẪN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

Ngày 29/03/2019, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư 05/2019/TT-BKHĐT hướng dẫn hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Theo đó, ngân sách Nhà nước sẽ hỗ trợ 100% học phí khóa đào tạo khởi sự kinh doanh, quản trị kinh doanh đối với các đối tượng sau: Học viên của doanh nghiệp nhỏ và vừa có trụ sở tại địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; học viên của doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ. Mặt khác, ngân sách Nhà nước cũng sẽ hỗ trợ tối thiểu 50% tổng chi phí tổ chức một khóa đào tạo về khởi sự kinh doanh, quản trị kinh doanh.

Nếu không có điều kiện tham gia đào tạo trực tiếp, học viên có thể tham gia chương trình đào tạo trực tuyến, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Người lao động hoặc cán bộ quản lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa sẽ được cung cấp tài khoản để tham gia học tập tại Hệ thống đào tạo trực tuyến trên nền tảng Web hoặc trên thiết bị di động thông minh.

Ngoài ra, Thông tư 05/2019/TT-BKHĐT còn quy định về việc bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; quản lý hoạt động đào tạo...

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 12/05/2019./.



NGÀNH HÀNG-LĨNH VỰC

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGÀNH ĐƯỜNG SẮT

Theo định hướng phát triển giao thông vận tải đường sắt đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050, Thủ tướng yêu cầu Bộ Giao thông Vận tải nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Quốc phòng, Công an, trong đó lưu ý tập trung 4 dự án đường sắt quan trọng đã được Quốc hội thông qua phương án sử dụng nguồn vốn dự phòng của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020.

4 dự án nói trên gồm: **(i)** Cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Hà Nội - Vinh có tổng mức đầu tư dự kiến 1.600 tỷ đồng; **(ii)** cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng đường sắt đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tổng mức đầu tư dự kiến 1.800 tỷ đồng; **(iii)** cải tạo, nâng cấp các cầu yếu và gia cố trụ chống va xô, tổng mức đầu tư dự kiến 1.800 tỷ đồng; **(iv)** gia cố hầm yếu, kết hợp mở mới 3 ga và cải tạo kiến trúc hạ tầng trên đoạn Vinh - Nha Trang, tổng mức đầu tư dự kiến 1.800 tỷ đồng.

Đồng thời, Thủ tướng yêu cầu triển khai thực hiện đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực đường sắt trong các giai đoạn tới theo Chiến lược phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 214/QĐ-TTg ngày 10/2/2015 của Thủ tướng Chính phủ) và Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 24/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ).

Mục tiêu của Chiến lược phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050 là phát triển hệ thống giao thông vận tải đường sắt đồng bộ cả về kết cấu hạ tầng, tổ chức quản lý khai thác vận tải, công nghiệp và dịch vụ với trình độ cao; bảo đảm hoạt động giao thông vận tải đường sắt thông suốt, trật tự, an toàn, chính xác, nhanh chóng, thuận tiện và hiệu quả.

QUÝ 1: XUẤT KHẨU GIẤY VÀ SẢN PHẨM GIẤY TẰNG

Theo số liệu của Cục Xuất Nhập khẩu (Bộ Công Thương), tháng 3/2019 kim ngạch xuất khẩu giấy và sản phẩm đã lấy lại đà tăng trưởng với mức tăng mạnh 81,9% so với tháng 2/2019 đạt khoảng 90 triệu USD. Nâng kim ngạch xuất khẩu giấy và sản phẩm từ giấy quý 1/2019 lên 229 triệu USD, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm 2018.

Về thị trường, trong hai tháng đầu năm 2019 Việt Nam xuất khẩu giấy và sản phẩm từ giấy chủ yếu sang các nước Đông Nam Á, chiếm trên 33% tỷ trọng.

Trong số những thị trường nhập khẩu sản giấy và sản phẩm giấy của Việt Nam, thì Trung Quốc đại lục là thị trường đạt kim ngạch cao nhất 21,6 triệu USD, tăng 75,62% so với cùng kỳ, riêng tháng 2/2019 đã xuất sang thị trường này 9,7 triệu USD, giảm 17,67% so với tháng 1/2019 nhưng tăng 8,11% so với tháng 2/2018.

Đứng thứ hai là thị trường Mỹ, đạt 5,4 triệu USD trong tháng 2/2019, giảm 59,13% so với tháng 1/2019 nhưng tăng 10,91% so với tháng 2/2018. Tính chung 2 tháng đã xuất sang Mỹ 18,32 triệu USD, tăng 70,02% so với cùng kỳ.

Đứng thứ ba là thị trường Đài Loan (TQ), với kim ngạch đạt 4,08 triệu USD giảm 62,56% so với tháng 1/2019 và giảm 14,13% so với tháng 2/2018. Tính chung 2 tháng 2019, Việt Nam đã xuất sang Đài Loan (TQ) 14,98 triệu USD, tăng 9,45% so với cùng kỳ.

Kể đến là các thị trường Campuchia, Nhật Bản, Indonesia.... Nhìn chung, 2 tháng đầu năm 2019 kim ngạch xuất khẩu giấy và sản phẩm từ giấy của Việt Nam sang các thị trường đều có tốc độ tăng trưởng, số thị trường này chiếm 82,35% trong đó phải kể đến thị trường Anh và UAE. Đây là hai thị trường có tốc độ tăng vượt trội tuy kim ngạch chưa đạt tới triệu USD. Cụ thể, xuất sang thị trường Anh tăng nhiều nhất gấp 3,3 lần (tức tăng 273,84%) tuy chỉ đạt 805,3 nghìn USD, riêng tháng 2/2019 đã xuất sang Anh 294,4 nghìn USD, giảm 42,37% so với tháng 1/2019 nhưng tăng gấp 2,2 lần (tức tăng 160,33%) so với tháng 2/2018; thị trường UAE tăng gấp 2,2 lần (tức tăng 151,63%) đạt 902,7 nghìn USD, riêng tháng 2/2019 đạt 423,9 nghìn USD, giảm 13,58% so với tháng 1/2019 và tăng gấp 7,6 lần (tức tăng 600,06%) so với tháng 2/2018.

Ở chiều ngược lại, xuất khẩu sang thị trường Lào giảm mạnh 24,54% tương ứng với 494 nghìn USD, riêng tháng 2/2019 giảm 62,61% so với tháng 1/2019 và giảm 37,64% so với tháng 2/2018 tương ứng với 136,27 nghìn USD.

XUẤT KHẨU ĐIỀU TĂNG VỀ LƯỢNG NHƯNG GIẢM GIÁ TRỊ

Theo Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), ước tính, xuất khẩu hạt điều tháng 3/2019 đạt 30 nghìn tấn, trị giá 234 triệu USD, tăng 103,2% về lượng và tăng 90,3% về trị giá so với tháng 2/2019, so với tháng 3/2018 tăng 5,6% về lượng, nhưng giảm 18% về trị giá.

Lũy kế 3 tháng đầu năm 2019, xuất khẩu hạt điều đạt 78 nghìn tấn, trị giá 625 triệu USD, tăng 4,7% về lượng, nhưng giảm 17,2% về trị giá so với 3 tháng đầu năm 2018.

Giá xuất khẩu bình quân hạt điều tháng 3/2019 đạt 7.800 USD/tấn, giảm 6,4% so với tháng 2/2019, so với tháng 3/2018 giảm 22,3%.

Lũy kế 3 tháng đầu năm 2019, giá xuất khẩu bình quân hạt điều đạt mức 8.043 USD/tấn, giảm 20,9% so với 3 tháng đầu năm 2018.

Về chủng loại, tháng 2/2019, xuất khẩu hạt điều loại W320 của Việt Nam đạt 6,79 nghìn tấn, trị giá 59,69 triệu USD, tăng 18,4% về lượng, nhưng giảm 5,7% về trị giá so với tháng 2/2018. Lũy kế 2 tháng đầu năm 2019, xuất khẩu hạt điều loại W320 đạt 22,2 nghìn tấn, trị giá 189,74 triệu USD, giảm 2,3% về lượng và giảm 21,5% về trị giá so với cùng kỳ năm 2018.

Bộ Công Thương cho biết, giá hạt điều trong nước giảm mạnh, hiện chỉ bằng 50% so với cùng kỳ năm 2018. Tại Bình Phước, giá hạt điều tươi thu mua tại vườn ở mức 28.500 - 30.000 đồng/kg, giao tại nhà máy có mức giá 30.000 - 32.000 đồng/kg, tăng nhẹ so với mức giá 20.000 - 24.000 đồng/kg thời điểm cuối tháng 2/2019, nhưng giảm mạnh so với mức giá 40.000 - 42.000 đồng/kg năm 2018.

Giá hạt điều khô giảm 3.000 đồng/kg so với tháng 2/2019, xuống còn khoảng 36.000 đồng/kg, giảm mạnh so với mức giá 50.000 đồng/kg năm 2018.

Ô TÔ DƯỚI 16 CHỖ CHỈ ĐƯỢC NHẬP KHẨU QUA 5 CỬA KHẨU CẢNG BIỂN

Ngày 25/3/2019 Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư 06/2019/TT-BCT quy định về cửa khẩu nhập khẩu ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi. Theo đó, ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi chỉ được nhập khẩu về Việt Nam qua các cửa khẩu cảng biển: Quảng Ninh (Cái Lân), Hải Phòng, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa – Vũng Tàu.

Thủ tục nhập khẩu được thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

Thông tư này không áp dụng đối với các trường hợp: Nhập khẩu, tạm nhập tái xuất của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ thực hiện theo quy định riêng của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh theo kế hoạch do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; phục vụ mục đích cá biệt theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; quá cảnh với các nước có chung đường biên giới và kinh doanh chuyên khẩu.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ 8/5/2019./.



★ TIÊU ĐIỂM-SỰ KIỆN ★

LÀM THẾ NÀO ĐỂ NÔNG SẢN VIỆT NAM THAM GIA SÂU VÀO CHUỖI BÁN LẺ HIỆN ĐẠI

Chiều 9/4, tại siêu thị Big C Thăng Long (Hà Nội), lần đầu tiên diễn ra “Hội nghị kết nối tiêu thụ nông sản vào chuỗi bán lẻ hiện đại của Big C Việt Nam cho các hợp tác xã nông nghiệp các tỉnh phía Bắc”, do Vụ Thị trường trong nước (Bộ Công Thương) phối hợp cùng Cục Kinh tế Hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Tập đoàn Central Group Việt Nam (Big C) đồng tổ chức.

Ông Lê Đức Thịnh, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn cho biết, thời gian qua, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức nhiều chương trình xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường cho các hợp tác xã nông nghiệp tiêu thụ nông sản phẩm ở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội và các tỉnh thành khác nhau trong cả nước .

Tuy nhiên, các cuộc xúc tiến thương mại vẫn còn hạn chế về số lượng hợp tác xã tham gia, số hợp tác xã thành công trong ký kết các hợp đồng tiêu thụ nông sản sau khi kết thúc hoạt động xúc tiến còn khiêm tốn.

Vì vậy, để thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa trong việc kết nối tiêu thụ sản phẩm, lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm của hợp tác xã nông nghiệp với các siêu thị, doanh nghiệp mà trước mắt là Hội nghị kết nối tiêu thụ nông sản vào chuỗi bán lẻ của BigC .

Theo ông Lê Đức Thịnh, đến nay đã có khoảng 125 hợp tác xã nông nghiệp đăng ký để tham gia kết nối tiêu thụ sản phẩm ở 16/30 tỉnh, thành phố phía Bắc gồm: Ninh Bình, Hà Nam, Nam Định, Hà Nội, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hải Phòng, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Hòa Bình, Lai Châu, Phú Thọ, Yên Bái, Bắc Giang, Lạng Sơn và Hà Giang với các mặt hàng nông sản, rau củ...

Đại diện Vụ Thị trường trong nước nhấn mạnh: Trong những năm gần đây, nông nghiệp, nông dân và nông thôn luôn là một trong những vấn đề được Đảng và Nhà nước thực sự quan tâm, coi đây là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Để cụ thể hóa các chủ trương này, nhiều chính sách, hoạt động cụ thể và toàn diện đã được triển khai; trong đó có các hoạt động kết nối tiêu thụ nông sản.

Chính vì vậy, Bộ Công Thương cùng các bộ, ngành, các địa phương đã phối hợp với Tập đoàn Central Group liên tiếp tổ chức các sự kiện, xúc tiến thương mại, quảng bá và kết nối cung cầu đưa các đặc sản, nông sản an toàn thực phẩm

của các địa phương vào hệ thống bán lẻ như: các chương trình Tuần hàng quảng bá các mặt hàng nông sản su su Nghệ An, cam Cao Phong, cà rốt Hải Dương, cá sông Đà của tỉnh Hòa Bình, Sơn La; Tuần kết nối tiêu dùng sản phẩm mỗi làng một sản phẩm Quảng Ninh, Tuần lễ hàng Việt Nam tại Băng Cốc (Thái Lan)...

Các sản phẩm đều được kiểm nghiệm về chất lượng và an toàn thực phẩm, tạo niềm tin cho người tiêu dùng. Đặc biệt, qua tem truy xuất nguồn gốc trên sản phẩm, khách hàng có thể sử dụng điện thoại để quét mã truy xuất và nắm được thông tin xuất xứ.

Những chương trình kết nối giữa doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh của các địa phương với Tập đoàn Central Group Việt Nam đã góp phần mở rộng thị trường, tăng thêm nguồn cung hàng nông sản - thực phẩm, nhất là thực phẩm an toàn cho các chuỗi hàng bán lẻ hiện đại, qua đó thu hút đông đảo người tiêu dùng đến với chuỗi các cửa hàng bán lẻ hiện đại, góp phần ổn định đầu ra cho nông sản Việt Nam.

Đại diện Big C cũng chia sẻ: "Với vai trò là một trong những nhà bán lẻ hàng đầu Việt Nam, Big C đã chứng kiến thay đổi, chuyển dịch không nhỏ trong xu hướng tiêu dùng của khách hàng hiện đại".

Theo đó, Big C Việt Nam đã tổng kết thành 5 điểm chính về sự chuyển dịch này và đồng thời đây cũng là định hướng dành cho các hợp tác xã để phát triển và quy hoạch sản xuất trong thời gian tới bao gồm sản xuất sản phẩm có thể truy xuất được nguồn gốc; đạt các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế; bao bì nhãn mác được chuẩn hóa theo tiêu chuẩn tem nhãn của Nhà nước; đặc sản địa phương và sản phẩm mùa vụ; nông sản sản xuất trong nước bắt đầu có xu hướng lấn át các sản phẩm nhập ngoại.

Cụ thể, trong năm 2018 vừa qua, các chương trình Tuần hàng quảng bá các mặt hàng nông sản như Su su Nghệ An, cam Cao Phong, cà rốt Hải Dương,... được triển khai tại các siêu thị Big C Việt Nam trên toàn quốc đã đạt được doanh số tiêu dùng ấn tượng (lên đến hàng trăm tấn mỗi chương trình).

Người tiêu dùng ưa chuộng và hoàn toàn yên tâm khi mua các sản phẩm nông sản này vì nó có nguồn gốc rõ ràng. Đặc biệt, qua tem truy xuất nguồn gốc trên sản phẩm, khách hàng có thể sử dụng điện thoại để quét mã truy xuất và nắm được thông tin xuất xứ.

Theo đại diện Big C, thay vì mua các sản phẩm không rõ nguồn gốc, chỉ dựa vào cảm quan và kinh nghiệm để đánh giá, người tiêu dùng trong chuỗi bán lẻ hiện đại ưu tiên dành sự quan tâm đối với các sản phẩm có chỉ dẫn địa lý rõ ràng.

Bên cạnh đó, các chứng nhận quy chuẩn như VietGap hay GlobalGap tạo nên sức cạnh tranh rất lớn cho các cơ sở sản xuất, góp phần đẩy mạnh lượng tiêu thụ hàng hóa nông sản.

"Ở góc độ là nhà phân phối bán lẻ, hàng ngày tiếp xúc với khách hàng, chúng tôi có thể nắm bắt được “tín hiệu” từ thị trường, có thể thấu hiểu được xu hướng mua sắm của khách hàng", đại diện Big C nói.

Big C luôn sẵn sàng phối hợp cùng các bộ, ban, ngành, đồng hành hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân trong việc thâm nhập vào hệ thống phân phối hiện đại, từ đó hiểu hơn về những yêu cầu của khách hàng, điều chỉnh sản xuất sao cho phù hợp nhất với xu hướng tiêu dùng hiện nay.

Cũng trong khuôn khổ Hội nghị đã diễn ra lễ ký thỏa thuận hợp tác tiêu thụ nông sản giữa Big C và các hợp tác xã đã đáp ứng đủ những quy trình, quy chuẩn về hàng hóa để đưa sản phẩm vào hệ thống bán lẻ hiện đại./.

(Nguồn: Uyên Hương/BNEWS/TTXVN)



NGHIÊN CỨU - NHẬN ĐỊNH

MỘT SỐ KINH NGHIỆM CỦA ÁN ĐỘ TRONG GIẢM NHẬP SIÊU VỚI TRUNG QUỐC

Khánh Linh

Trung Quốc và Ấn Độ là hai nền kinh tế năng động bậc nhất tại châu Á, được dự báo là những đầu tàu kinh tế của khu vực và thế giới trong tương lai gần. Kinh tế Trung Quốc và Ấn Độ tăng trưởng bình quân ở tốc độ trên 6,5% từ năm 2014 trở lại đây, mặc dù có dấu hiệu chậm lại trong năm 2019 nhưng vẫn duy trì tốc độ cao, hứa hẹn sẽ trở thành những nền kinh tế hàng đầu thế giới trong tương lai gần. Quan hệ kinh tế giữa hai nước đã có những bước phát triển nhanh trong thời gian qua, hướng tới mục tiêu kim ngạch thương mại đạt 100 tỷ USD vào năm 2020. Tuy nhiên, cán cân thương mại Ấn – Trung phát triển không đồng đều, trong đó xuất khẩu nghiêng mạnh về phía Trung Quốc, đặt ra cho Ấn Độ vấn đề cần tăng xuất khẩu và giảm nhập siêu từ Trung Quốc. Nhập siêu của Ấn Độ liên tục tăng trong giai đoạn 2006-2016 nhưng bắt đầu có xu hướng tăng chậm lại trong các năm 2017-2018 và đặc biệt các tháng đầu năm nay, nhập siêu của Ấn Độ từ Trung Quốc giảm trong khi nhập siêu từ thế giới lại tăng, bước đầu cho thấy thành công của chính quyền New Delhi trong việc giảm thâm hụt thương mại với Bắc Kinh.

Khái quát về quan hệ thương mại Ấn - Trung

Quan hệ thương mại Ấn Độ - Trung Quốc bắt đầu từ năm 1984, thời điểm hai nước ký thoả thuận thương mại và dành cho nhau cơ chế tối huệ quốc. Tuy nhiên, chỉ đến năm 1992, hai bên mới ký thoả thuận thương mại tự do và năm 1994, hai nước ký hiệp định chống đánh thuế hai lần nhằm khuyến khích đầu tư giữa hai nước. Có thể chia trao đổi thương mại giữa Ấn Độ và Trung Quốc thành bốn giai đoạn. Giai đoạn thứ nhất là từ 2001-2006, trong đó nhập khẩu của Ấn Độ từ Trung Quốc tăng ở tốc độ bình quân đạt 53,6%/năm, và là giai đoạn nhập siêu của Ấn Độ tăng mạnh nhất. Giai đoạn thứ hai là từ 2006-2011, khi tốc độ tăng trưởng của nhập khẩu giảm xuống 28,8% và giai đoạn thứ ba là từ 2011-2016, khi nhập siêu chỉ tăng 1,7%/năm.

Trong giai đoạn thứ tư, tức là từ tháng 4 năm 2017 đến nay, nhập siêu của Ấn Độ có chiều hướng giảm nhờ tốc độ tăng trưởng của xuất khẩu tăng nhanh hơn tốc độ nhập khẩu. Cụ thể, trong giai đoạn từ tháng 4 năm 2017 đến tháng 2 năm

2019, xuất khẩu của Ấn Độ tăng trưởng với tốc độ 40%/năm trong khi nhập khẩu của Ấn Độ chỉ tăng ở tốc độ 4,2%/năm trong cùng giai đoạn.

Hiện tại, Trung Quốc là thị trường xuất khẩu lớn thứ tư của Ấn Độ nhưng là thị trường nhập khẩu lớn nhất của New Delhi. Trao đổi thương mại giữa hai nước đã tăng từ 2,71 tỷ USD năm 2001 lên tới hơn 84 tỷ USD năm 2017, tăng gần 33 lần trong 16 năm. Trong đó, Trung Quốc xuất khẩu gần 72 tỷ USD hàng hoá và dịch vụ, trong khi Ấn Độ xuất khẩu khoảng 12,5 tỷ USD và nhập siêu hơn 60 tỷ USD. Nhập khẩu từ Trung Quốc chiếm tới 11% tổng giá trị nhập khẩu của Ấn Độ trong khi xuất khẩu sang Trung Quốc chỉ chiếm 3,7% tổng xuất khẩu của Ấn Độ. Để giảm thiểu nhập siêu và mất cân bằng cán cân thương mại, các lãnh đạo Ấn Độ đã nhiều lần đề nghị Trung Quốc phải tạo điều kiện cho hàng hoá Ấn Độ tiếp cận thị trường Trung Quốc, mở cửa thị trường và giảm thiểu các hàng rào phi thuế quan nhưng các biện pháp này chưa phát huy hiệu quả cho tới các năm gần đây.

Nhập siêu của Việt Nam với Trung Quốc

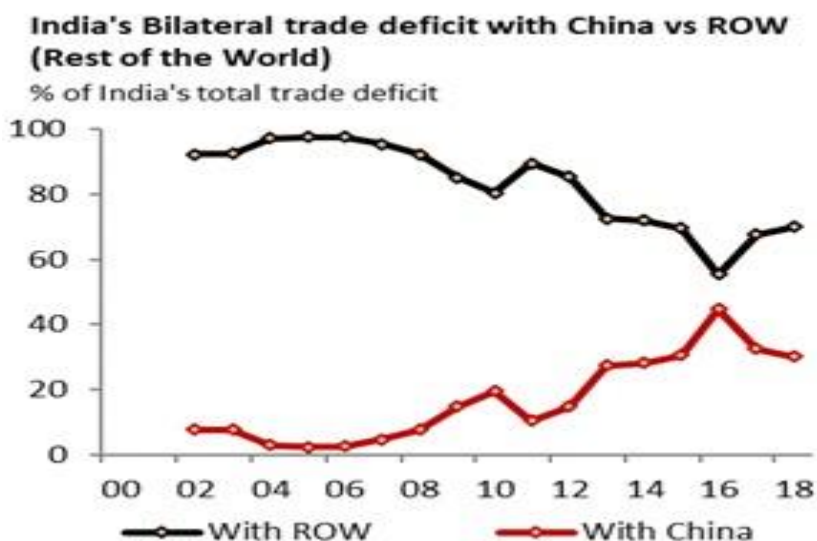
Theo số liệu của Bộ Công Thương Việt Nam, năm 2018, tổng kim ngạch thương mại giữa nước ta và Trung Quốc đạt 106,71 tỷ USD, tăng 12,7 tỷ USD so với năm 2017. Xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc tăng 16,4% và đạt 41,27 tỷ USD trong khi nhập khẩu đạt 65,44 tỷ USD, tăng gần 11,7% so với năm 2017. Như vậy, nhập siêu của nước ta từ Trung Quốc là trên 24 tỷ USD, hiện vẫn là đối tác mà Việt Nam có thâm hụt thương mại lớn nhất. Gia tăng xuất khẩu và giảm nhập siêu, từng bước cân bằng mối quan hệ với các đối tác lớn, trong đó có Trung Quốc, là một vấn đề được đề cập từ nhiều năm nhưng hiện tại vẫn là một trong những ưu tiên lớn của nước ta trong thời gian tới.

Để giảm dần nhập siêu từ Trung Quốc, thời gian qua, các doanh nghiệp cũng đã triển khai một số giải pháp. Nhiều ngành công nghiệp trong nước đã chủ động nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, ví dụ như ngành công nghiệp điện tử, nâng dần tỷ lệ nội địa hóa từ mức không đáng kể trước đây lên khoảng 30 – 40% hiện nay. Ngành công nghiệp dệt may, da giày cũng nâng tỷ lệ nội địa hóa lên khoảng 50 – 60%. Bộ Công Thương cũng đã và đang triển khai ba nhóm giải pháp. *Thứ nhất*, tăng cường, đẩy mạnh hơn nữa cam kết hội nhập để mở rộng, đa dạng hóa thị trường, tránh phụ thuộc vào một số thị trường truyền thống; cơ cấu lại sản xuất cũng như những ngành xuất khẩu theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm để sau khi hội nhập, sản phẩm nước ta có thể gia tăng giá trị xuất khẩu, đủ năng lực đến nhiều thị trường khác chứ không chỉ phụ thuộc vào một số thị trường dễ tính. *Thứ hai*, tăng cường thu hút đầu tư, trong đó có đầu tư vào các ngành công nghiệp phụ trợ, từ đó nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, giúp doanh nghiệp tham gia vào chuỗi thị trường toàn cầu, giảm bớt nhập siêu, đảm bảo giá trị gia tăng cho hoạt động xuất khẩu cũng như nền kinh tế. *Thứ ba*, Việt Nam cũng đang đẩy mạnh chính sách khai thác tốt hơn thị trường Trung Quốc để giúp hàng hóa Việt Nam thâm nhập sâu hơn, thu hẹp dần cán cân thương mại.

Kinh nghiệm của Ấn Độ trong giảm nhập siêu

Thâm hụt thương mại giữa Ấn Độ với các nước trên thế giới trong năm tài chính 2019 (bắt đầu từ tháng 4 năm 2018 đến tháng 3 năm 2019) đạt mức 176 tỷ USD, cao hơn năm tài chính 2018 là 162 tỷ USD. Tổng thâm hụt thương mại của Ấn Độ với thế giới tăng nhưng thâm hụt thương mại của Ấn Độ với Trung Quốc đã giảm mạnh trong tháng 2 năm 2019, chỉ là 9,6 tỷ USD so với mức 14,7 tỷ USD tháng 1 năm 2019 (Bảng 1). Trên cơ sở đó, nhập siêu của Ấn Độ trong thương mại với Trung Quốc năm tài chính 2019 đạt 55 tỷ USD (tương đương 2% GDP của Ấn Độ), giảm so với mức 63 tỷ USD (tương đương 2,5% GDP) của năm tài chính 2018.

Bảng 1- Thâm hụt thương mại của Ấn Độ với Trung Quốc và các nước khác



Nguồn: DBS Group Research

Điều này cho thấy Ấn Độ đã sơ bộ thành công trong việc giảm thâm hụt thương mại với Trung Quốc. Có ba điểm chính được các nhà phân tích chỉ ra trong việc Ấn Độ đã sơ bộ giảm được nhập siêu, cụ thể là:

(i) *Ấn Độ đã đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm có giá trị gia tăng cao hơn sang Trung Quốc.* Đồng hành cùng với trình độ phát triển của hai nước, xuất khẩu của Ấn Độ sang Trung Quốc đã chuyển đổi từ các mặt hàng thô sang các sản phẩm đã qua xử lý. Nếu năm 2006, gần 60% các mặt hàng xuất khẩu của Ấn Độ là nguyên vật liệu thì năm 2018, giá trị các nguyên vật liệu xuất khẩu chỉ còn 25%, nhường chỗ cho các mặt hàng như xăng dầu và bán thành phẩm, tăng từ 34,5% năm 2006 lên hơn 50% năm 2018. Các mặt hàng nông sản đã qua chế biến như thủy sản, thức ăn gia súc cùng với các sản phẩm xăng dầu tăng mạnh, trong đó xuất khẩu dầu tăng 7% trong giai đoạn 2006-2018.

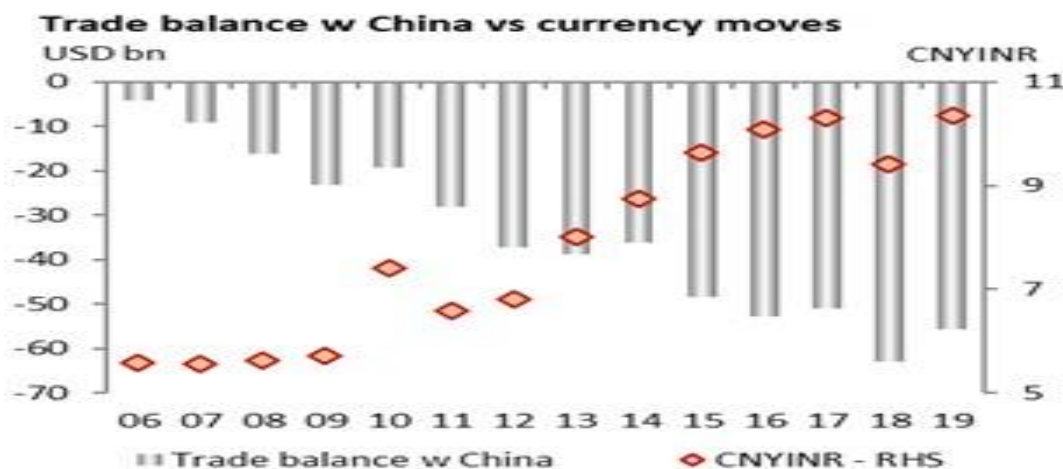
(ii) *Ấn Độ giảm nhập khẩu các mặt hàng nhập khẩu chính thông qua các biện pháp thuế quan.* Trong giai đoạn 2006-2018, Ấn Độ chủ yếu nhập khẩu các mặt hàng như linh kiện và trang thiết bị điện tử từ Trung Quốc. Kim ngạch nhập

khẩu các mặt hàng trên đã giảm mạnh trong các năm 2017 và 2018, nhờ nỗ lực của Ấn Độ trong việc áp dụng các loại thuế chống bán phá giá, nhằm khuyến khích sản xuất trong nước. Theo nghiên cứu của Phòng Thương mại Ấn Độ PHD, từ năm 2006 đến nay, Ấn Độ đã thực hiện các biện pháp chống bán phá giá lên 93 loại mặt hàng nhập khẩu từ Trung Quốc và 40 biện pháp này được khởi xướng trong giai đoạn 2016-2018.

Trong quá khứ, Ấn Độ chủ yếu nhập khẩu bán thành phẩm và các hàng hoá có giá trị gia tăng cao từ Trung Quốc để phục vụ sản xuất trong nước trong khi Trung Quốc nhập khẩu chủ yếu các nguyên vật liệu và năng lượng phục vụ sản xuất. Từ năm 2016 trở lại đây, các biện pháp áp thuế lên các mặt hàng nhập khẩu như linh kiện điện tử, hoá chất, máy móc đã giúp Ấn Độ thúc đẩy ngành công nghiệp trong nước, sản xuất các mặt hàng thay thế hàng hoá nhập khẩu. Năm 2014, chính quyền của Thủ tướng Narendra Modi đã phát động chiến dịch “Sản xuất tại Ấn Độ”, nhằm thúc đẩy nền công nghiệp phụ trợ nước nhà và tự cung ứng các sản phẩm cho chuỗi cung ứng.

(iii) *Thâm hụt thương mại giữa Ấn Độ với Trung Quốc phụ thuộc nhiều vào các yếu tố mang tính cấu trúc hơn là do dao động của tỷ giá.* Ví dụ, thâm hụt thương mại tiếp tục gia tăng trong giai đoạn 2009-2018 bất chấp đồng rupee đã mất giá 50% so với đồng Nhân dân tệ và 47% so với đồng USD (Bảng 2).

Bảng 2 - Thâm hụt thương mại với Trung Quốc và tỷ giá NDT/Rupees



Nguồn: DBS Group Research

Cùng với sự phát triển của công nghệ, giá nhiên liệu giảm đã làm giảm các chi phí vận tải khiến chi phí nhập khẩu cũng giảm theo. Các thủ tục nhập khẩu và thông quan dễ dàng hơn cũng tạo điều kiện thuận lợi cho nhập khẩu hàng hoá từ Trung Quốc sang Ấn Độ gia tăng. Nhưng quan trọng hơn, việc không thể tìm kiếm nguồn cung thay thế trong nước, hoặc có một nguồn cung ứng với giá thành

thấp hơn trên cơ sở chất lượng bằng nhau cũng thúc đẩy doanh nghiệp Ấn Độ nhập khẩu hàng hoá từ các thị trường khác, trong đó có Trung Quốc.

Kết luận

Nhập siêu trong quan hệ thương mại với Trung Quốc không chỉ xảy ra với Việt Nam mà xảy ra với nhiều nước trên thế giới, trong đó có Ấn Độ. Thâm hụt thương mại Ấn – Trung hiện còn ở mức cao hơn nhập siêu của Việt Nam, với tỷ trọng lớn hơn trong bối cảnh nhập siêu của Ấn Độ chiếm tới 71,42% tổng kim ngạch thương mại Ấn – Trung, trong khi tỷ lệ này trong quan hệ thương mại Việt – Trung là 22,65%. Giảm nhập siêu và mất cân bằng cán cân thương mại luôn là mối quan tâm của mọi chính phủ. Thành công sơ bộ của Ấn Độ trong việc giảm nhập siêu với Trung Quốc trong 2 tháng đầu năm 2019 cho chúng ta thấy ba điểm chính.

Thứ nhất, chiến dịch “Sản xuất tại Ấn Độ”, với mục tiêu đưa Ấn Độ trở thành một căn cứ công nghiệp, tạo đà cho tăng trưởng tại nước đông dân nhất nhì thế giới, đang cho thấy những kết quả đầu tiên, thông qua kêu gọi đầu tư nước ngoài vào sản xuất tại Ấn Độ, đưa ra thị trường các sản phẩm có giá trị gia tăng cao hơn để phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

Thứ hai, các biện pháp áp thuế và các hàng rào phi thuế quan được Ấn Độ áp dụng một cách khéo léo cũng tạo điều kiện cho ngành công nghiệp phụ trợ trong nước phát triển, góp phần gia tăng tỷ lệ nội địa hoá.

Cuối cùng, đồng nội tệ mất giá so với đồng NDT, đã không khuyến khích xuất khẩu của Ấn Độ sang Trung Quốc do nhập khẩu phụ thuộc vào nhiều yếu tố, và tỷ giá cũng chỉ là một trong những yếu tố đó cho nên giảm giá đồng nội tệ, nếu không tiến hành đồng bộ cùng với các biện pháp khác, cũng không thể giúp giảm thâm hụt thương mại./.



TIN NGOẠI GIAO KINH TẾ

TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM – MÔNG CỔ

Ngày 01/4/2019, Đại sứ Việt Nam tại Mông Cổ Đoàn Thị Hương đã có buổi làm việc với Bộ trưởng Bộ Đường bộ và Phát triển giao thông Mông Cổ Byambasuren Enkh-Amgalan.

Về hợp tác hàng không, Chính phủ Mông Cổ và Chính phủ Việt Nam đã ký Thỏa thuận về quan hệ hàng không dân sự ngày 28/6/2000, tạo điều kiện thuận lợi cho lưu thông hàng hóa giữa hai nước và việc đi lại của người dân. Hai bên đang tiếp tục trao đổi để sớm mở tuyến đường bay thẳng giữa Thủ đô Hà Nội và Thủ đô Ulan Bator nhằm thúc đẩy du lịch và tăng kim ngạch thương mại giữa hai nước. Bộ trưởng đề nghị Việt Nam tạo điều kiện thuận lợi cấp thị thực cho người dân Mông Cổ đến Việt Nam nếu đường bay thẳng giữa hai Thủ đô được thiết lập. Về hợp tác đường bộ, hai bên đã tham gia Hiệp định liên chính phủ về mạng lưới đường bộ châu Á. Đây là Hiệp định mở tạo thuận lợi để Việt Nam và Mông Cổ có thể sử dụng mạng lưới đường bộ để giao thương qua lãnh thổ Trung Quốc hoặc Liên bang Nga. Về hợp tác hàng hải, tháng 8/2018, Cục Hàng hải Việt Nam và Cục Hàng hải Mông Cổ đã ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác trong đó tập trung vào các lĩnh vực huấn luyện, đào tạo thuyền viên.

Trên cơ sở nền tảng hợp tác giữa hai nước, Bộ trưởng đề nghị Đại sứ quán tâm thúc đẩy các nội dung hợp tác với các đơn vị liên quan của Việt Nam để các nội dung ký kết được triển khai sâu rộng và hiệu quả.

Đại sứ Đoàn Thị Hương cho biết trong những năm gần đây, kim ngạch thương mại giữa hai nước ngày càng tăng. Nhu cầu đi lại của người dân hai nước không ngừng tăng lên. Các chuyến bay theo hình thức charter flight hàng năm giữa Ulan Bator và một trong các thành phố du lịch của Việt Nam luôn kín khách du lịch. Đại sứ hy vọng rằng sau khi sân bay quốc tế mới tại Thủ đô Ulan Bator đi vào hoạt động, chuyến bay thương mại giữa Thủ đô Ulan Bator và Thủ đô Hà Nội sẽ được triển khai, đáp ứng nhu cầu đi lại và vận tải hàng hóa của người dân hai nước.

Liên quan đến hợp tác hàng hải giữa hai nước, Đại sứ cho biết thêm, bên cạnh việc hợp tác trong lĩnh vực đào tạo, trước đó Cục hàng hải Mông Cổ còn quan tâm đến lĩnh vực bảo vệ môi trường biển; đăng ký tàu biển và chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng Bộ luật Hàng hải. Đại sứ đề nghị Bộ trưởng Byambasuren Enkh-Amgalan sớm thông tin về kế hoạch trao đổi cán bộ học tập chia sẻ kinh nghiệm và đào tạo thuyền viên với Việt Nam cũng như những đề xuất đối với Việt Nam trong việc chia sẻ kinh nghiệm xây dựng Bộ luật Hàng hải.

Việt Nam là quốc gia có trên 2.600 km đường sắt chính và 1 tuyến đường sắt liên vận từ Hà Nội đến Nam Ninh, Trung Quốc. Giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Mông Cổ đã ký kết thỏa thuận về hợp tác trong lĩnh vực đường sắt ngày 25/5/2004. Việc vận tải hàng hóa bằng đường sắt là một trong những ưu thế giúp tiết kiệm thời gian và giá thành, tuy nhiên vẫn còn một số vướng mắc mà hai bên cần tiếp tục thúc đẩy và tháo gỡ, nhất là liên quan đến nước thứ ba. Rất nhiều doanh nghiệp Việt Nam và Mông Cổ mong muốn sử dụng tuyến đường sắt liên vận để trao đổi hàng hóa.

Đại sứ bày tỏ mong muốn hai bên tiếp tục thúc đẩy để tuyến đường sắt vận tải giữa Việt Nam và Mông Cổ qua lãnh thổ nước thứ ba được thuận lợi, tạo điều kiện cho hàng hóa được giao thương thúc đẩy kim ngạch thương mại hai nước. Bên cạnh đó, Đại sứ cho biết đang thúc đẩy để kết nối giao lưu giữa Đoàn thành niên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Thanh niên trẻ Đường sắt Mông Cổ và hợp tác giữa Đại học Đường sắt Mông Cổ và Đại học Giao thông vận tải của Việt Nam.

Kết thúc buổi làm việc, hai bên bày tỏ sự vui mừng trước những triển vọng hợp tác trong lĩnh vực giao thông vận tải giữa hai nước đồng thời mong muốn phối hợp giữa Đại sứ quán Việt Nam tại Mông Cổ và Bộ Đường bộ và Phát triển giao thông Mông Cổ ngày càng chặt chẽ để thúc đẩy các mục tiêu hợp tác đã đề ra.

THỦ TƯỚNG NGUYỄN XUÂN PHÚC TIẾP THỦ HIẾN BANG THURINGEN

Chiều 8/4, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã tiếp ông Bodo Ramelow, Thủ hiến bang Thuringen, CHLB Đức. Thủ tướng bày tỏ ấn tượng đoàn tháp tùng của Thủ hiến có đông đảo doanh nghiệp Đức. Thủ tướng nêu rõ, quan hệ Việt Nam-Đức là đối tác chiến lược, do đó quan hệ giữa các bang của Đức với Việt Nam có vai trò hết sức quan trọng.

Thủ hiến B. Ramelow cảm ơn Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã dành thời gian đón tiếp; bày tỏ sang Việt Nam là sang với những người bạn thân thiết, được đón tiếp hết sức nồng hậu. Quan hệ hai nước nói chung, Việt Nam với bang Thuringen nói riêng có sự giao lưu chặt chẽ từ xưa tới nay. Người Việt Nam sinh sống ở bang rất chăm chỉ, cần cù, thông minh, hoà nhập xã hội sở tại. Ông cho biết, đây là đoàn doanh nghiệp của bang lớn nhất từ trước tới nay thăm Việt Nam. Trong đoàn doanh nghiệp sang Việt Nam lần này, có rất nhiều doanh nghiệp muốn mở rộng làm ăn lâu dài với Việt Nam. Ông bày tỏ, bang Thuringen sẵn sàng ủng hộ việc ký kết chính thức Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU (EVFTA). Ông nhận thấy bang Thuringen có trách nhiệm làm phong phú hơn quan hệ hữu nghị và hợp tác hai nước; mong muốn Thuringen trở thành đầu cầu để các doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận thị trường châu Âu. Bang Thuringen rất mong muốn thúc đẩy quan hệ hợp tác sâu rộng, bền vững với Việt Nam.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc ấn tượng về nội dung hợp tác phong phú của đoàn với các bộ, ngành, cơ quan, địa phương Việt Nam trong chuyến thăm này. Thủ tướng tin tưởng rằng trên nền tảng đối tác chiến lược Việt Nam-Đức, nỗ lực của cá nhân Thủ hiến, quan hệ hai bên sẽ phát triển mạnh mẽ. Các địa phương Việt Nam đều mong muốn tăng cường hợp tác với các nước châu Âu, trong đó có Đức, việc khánh thành Ngôi nhà Đức ở Việt Nam sẽ tạo thêm nhiều điều kiện thuận lợi phát triển quan hệ hai nước thời gian tới. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam luôn đặc biệt quan tâm tới mỗi quan hệ Đối tác chiến lược giữa hai nước; luôn nỗ lực lắng nghe mọi ý kiến đóng góp của các doanh nghiệp Đức để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Thủ tướng cũng đặc biệt đánh giá cao chất lượng sinh viên của Đại học Việt-Đức. Thủ tướng mong mỗi các tập đoàn, doanh nghiệp Đức nói chung, bang Thuringen nói riêng tăng cường đầu tư vào Việt Nam. Chính phủ Việt Nam cam kết tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp Đức làm ăn thành công, nhất là các ngành công nghiệp mà Đức có thế mạnh như ô tô, công nghiệp điện tử, chế biến thực phẩm..., trong đó lĩnh vực du lịch hai nước có tiềm năng rất lớn, cần thúc đẩy mạnh mẽ. Thủ tướng tin tưởng sự hợp tác giữa bang Thuringen với các địa phương Việt Nam sẽ mở ra chương mới trong quan hệ hợp tác hai nước.

Ông B. Ramelow cho biết, bang Thuringen mặc dù không tập trung nhiều tập đoàn lớn của Đức nhưng có thế mạnh về các doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động rất hiệu quả, năng động, có vai trò quan trọng trong các ngành công nghiệp của Đức và đặc biệt, tỉ lệ lao động ở bang có việc làm rất cao. Bang có hệ thống đào tạo nghề rất tốt – đào tạo song hành với thực hành tại các cơ sở sản xuất. Do đó, Thuringen muốn tăng cường hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên Việt Nam. Các doanh nghiệp Đức rất chú trọng công tác đào tạo nghề cho lao động trước khi sang Đức làm việc. Do đó, để tăng cường hợp tác đào tạo lao động, ông rất mong các bộ, ngành Việt Nam quan tâm vấn đề này.

THỨC ĐẨY XUẤT KHẨU CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN SANG CHÂU ÂU

Chiều ngày 8/4, Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) phối hợp với Cơ quan Hỗ trợ nhập khẩu từ các nước phát triển của Hà Lan (CBI) đã tổ chức Hội thảo Xúc tiến xuất khẩu nông sản, thực phẩm sang châu Âu.

Phát biểu tại Hội thảo, ông Reindert Dekker – Chuyên gia tư vấn cao cấp Tổ chức CBI Hà Lan cho biết: Hoạt động kinh doanh các sản phẩm hữu cơ ở châu Âu tăng 50% từ năm 2012 – 2016, đạt tới 40 tỷ Euro. Các sản phẩm tự nhiên và hữu cơ dần trở thành xu hướng trong tương lai. Vì vậy, các sản phẩm hữu cơ dần trở thành một lĩnh vực mới để khởi nghiệp của các công ty công nghệ. Năm bắt được xu hướng này, trong những năm qua, để đa dạng các hoạt động xúc tiến thương mại và hỗ trợ kỹ thuật, các đối tác nhập khẩu, các nhà phân phối cũng như người tiêu dùng châu Âu đã có cái nhìn khác đối với quá trình đổi mới ngành nông sản, thực phẩm Việt Nam. Theo đó, ngành nông nghiệp và công nghiệp chế biến thực

phẩm của Việt Nam đang trải qua giai đoạn chuyển đổi ấn tượng, đưa Việt Nam trở thành nguồn cung nông sản, thực phẩm quan trọng cho thị trường thế giới nói chung và châu Âu nói riêng. Bên cạnh những thế mạnh vốn có, các sản phẩm nông sản Việt Nam cũng không ngừng thay đổi để thích nghi với nhu cầu của thị trường. Người tiêu dùng ngày càng yêu cầu cao hơn về chất lượng sản phẩm, họ muốn tìm hiểu sâu hơn về thành phần sản phẩm, quy trình sản xuất, xuất xứ sản phẩm... Họ đòi hỏi những sản phẩm có lợi hơn, tốt cho cơ thể, tốt cho môi trường, có tác động tích cực tới xã hội, một sản phẩm toàn diện.

Theo ông Hoàng Minh Chiến, Phó Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại, nắm bắt nhu cầu thị trường, từ năm 2013 cho đến nay, Cục Xúc tiến thương mại đã phối hợp với CBI tổ chức Chương trình hỗ trợ xuất khẩu sang thị trường châu Âu cho các doanh nghiệp nông sản, thực phẩm của Việt Nam. Chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc đào tạo, huấn luyện kỹ năng, nghiệp vụ xúc tiến xuất khẩu, tư vấn phát triển các cơ hội xuất khẩu và tham dự các hội chợ triển lãm quốc tế. “Bên cạnh đó, thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, các mặt hàng nông sản, thực phẩm của Việt Nam ngày càng đáp ứng tốt hơn các yêu cầu khắt khe của thị trường châu Âu. Cụ thể, đa số chủng loại sản phẩm có khả năng cung ứng số lượng lớn cho nhiều nhà nhập khẩu hàng đầu và kênh phân phối cao cấp của châu Âu”- ông Hoàng Minh Chiến thông tin.

Hội thảo lần này là cơ hội để giúp các doanh nghiệp Việt Nam chia sẻ kinh nghiệm và thúc đẩy các mặt hàng xuất nhập khẩu của Việt Nam sang châu Âu trong tương lai. Trên cơ sở đó, đưa xu hướng sử dụng các thực phẩm an toàn cho sức khỏe, các sản phẩm tự nhiên, hữu cơ dần trở thành thị trường hấp dẫn và tiềm năng cho ngành thực phẩm chế biến Việt Nam.





CƠ HỘI HỢP TÁC – GIAO THƯƠNG



TÌM NHÀ CUNG CẤP

1. Công ty Global Promo (Mỹ) có nhu cầu tìm hiểu một số nhà máy sản xuất quần áo, nón kết, đồ lưu niệm và sản phẩm từ gỗ để gặp gỡ, tìm hiểu cơ hội hợp tác trong chuyến thăm sắp tới của công ty đến thành phố Hồ Chí Minh.

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Romi Mehta

VP Operations, Global Promo LLC

4535 SW 34th Street, Orlando, FL 32811

Tel: 407.513.9800

Email: romi@myglobalpromo.com

Hoặc, Vụ Tổng hợp Kinh tế, Bộ Ngoại giao

Điện thoại: 024 3799 5709

Email: kt.mfa@mofa.gov.vn

2. Lowe's Companies, Inc. là một công ty trong FORTUNE 100, được thành lập năm 1946 có trụ sở chính tại Mooresville, Bắc Carolina (Hoa Kỳ). Lowe's hiện là nhà bán lẻ hàng sửa chữa nhà cửa lớn thứ hai thế giới với hơn 285.000 nhân viên.

Là một chi nhánh của Lowe's Companies, Inc., Văn phòng đại diện LGS Hong Kong Limited tại TP. HCM chịu trách nhiệm tìm nguồn cung ứng sản phẩm từ các nhà cung cấp ở khu vực Đông Nam Á. LGS đang tiến hành mở rộng kinh doanh và tìm kiếm nhà cung cấp tiềm năng cho các sản phẩm chủ yếu sau:

- Xây dựng và sửa chữa: vật tư xây dựng, cửa và cửa sổ, thiết bị điện, ngũ kim, van ống nước, máy móc và dụng cụ cầm tay.

- Sản phẩm theo mùa: đồ vật trang trí lễ hội và ngoài trời, thiết bị làm nóng và làm lạnh, thiết bị làm vườn, ngoại thất.

- Trang trí nhà cửa: đồ điện gia dụng, phòng tắm, lót sàn, nhà bếp, đồ vật trang trí và nội thất, thiết bị chiếu sáng và quạt trần, sơn, tủ để đồ, giá để đồ, sản phẩm chứa đồ đặc.

Công ty có nhu cầu hợp tác với các đối tác có liên quan. Mọi thông tin, xin vui lòng liên hệ:

Văn phòng Đại diện LGS Hong Kong Limited tại TP. HCM

Phòng 1342, tầng 13, MPlaza Saigon

39 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. HCM

Người liên hệ: Ms. Ly Pham - Phụ trách tìm nguồn cung ứng

Điện thoại: +84-28-62885014; Di động: 0913727161

Email: ly.pham@lowes.com

MỜI THAM GIA DỰ ÁN KẾT NỐI DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA DO USAID TÀI TRỢ

Dự án kết nối doanh nghiệp nhỏ và vừa (LinkSME) được tài trợ bởi Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID). Dự án được thực hiện trong vòng 5 năm từ tháng 9/2018 tới 8/2023.

Mục tiêu của dự án USAID LinkSME: Hỗ trợ các doanh nghiệp nước ngoài tìm được các nhà cung ứng sản phẩm trong nước đạt chuẩn; Hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất, cung ứng của các DNNVV Việt Nam; và tăng cường liên kết kinh doanh giữa các DNNVV với chuỗi giá trị toàn cầu. Các ngành được xem xét lựa chọn: Điện tử, kim khí, phụ tùng ô tô, chế biến và kinh doanh nông nghiệp, da giày, dệt may, đồ gỗ nội thất, ...

Để được hướng dẫn chi tiết, xin liên hệ:

Khu vực phía Nam:

Cao Tinh (Di động: +84 (0) 938 188 616; Email: caotinh@LinkSME.org);
hoặc Nguyễn Hiền (Di động: +84 (0) 938 131 528; Email: nguyenhien@LinkSME.org)

Khu vực miền Trung và phía Bắc:

Nguyễn Tiên (Di động: +84 (0) 965 638 777; Email: nguyentien@linkSME.org); hoặc Dương Liên (Di động: +84 (0) 913 213 417; Email: duonglien@linkSME.org).

MỜI THAM DỰ HỘI CHỢ INDEX (INDEX FAIRS) TẠI MUMBAI, ẤN ĐỘ

Từ ngày 01-04/5/2019 tại Trung tâm triển lãm Bombay (Bombay Exhibition Center), Mumbai, Ấn Độ, Công ty Universal Media Group và báo The Times of India sẽ đồng tổ chức Hội chợ Index (Index Fairs).

Hội chợ Index đã được tổ chức từ hơn 30 năm qua tại Ấn Độ, đây là dịp gặp gỡ lớn nhất giữa các doanh nghiệp (business to business) trong ngành công nghiệp nội thất, trang trí và thiết kế nội thất gặp gỡ, chia sẻ thông tin, sáng kiến và trưng bày các sản phẩm hàng đầu thế giới, nhất là các sản phẩm của chương trình “sản xuất tại Ấn Độ”. Bên cạnh triển lãm, Hội chợ Index còn tổ chức hội thảo và thảo luận về những sản phẩm và sáng tạo mới để các nhà sản xuất giới thiệu sản phẩm của mình ra thị trường.

Hội chợ năm nay được tổ chức tại Trung tâm triển lãm Bombay (Bombay Exhibition Center) trên diện tích 40.000 m². Ban Tổ chức mong muốn các doanh nghiệp và khách hàng Việt Nam tham gia trưng bày sản phẩm hoặc tham quan tìm hiểu mặt hàng, đối tác... Ban Tổ chức có thể giúp doanh nghiệp ta giải quyết một số vấn đề hậu cần khi tham gia hay tham dự triển lãm.

Các doanh nghiệp, Hiệp hội quan tâm có thể tìm thêm thông tin và đăng ký trực tiếp tại website: www.indexfair.com hoặc liên hệ trực tiếp với cô Lari Wariji qua email: ari@ueindia.com

MỜI THAM DỰ HỘI CHỢ HÀNG HÓA NHẬP KHẨU NGHĨA Ô, TRUNG QUỐC

Từ ngày 23-26/5/2019, tỉnh Chiết Giang sẽ tổ chức "Hội chợ hàng hóa nhập khẩu Nghĩa Ô, Trung Quốc 2019" và "Triển lãm giao lưu các thành phố hữu nghị quốc tế Chiết Giang" tại Trung tâm Triển lãm quốc tế Nghĩa Ô, Chiết Giang, Trung Quốc.

Thành phố Nghĩa Ô nằm ở khu vực trung tâm của tỉnh Chiết Giang, cách Thượng Hải khoảng 300 km, chỉ mất 1,5 tiếng đi tàu cao tốc; là 1 trong 18 khu vực điếm của Trung Quốc về cải cách, mở cửa, được xác định là thành phố đi đầu thí điểm cải cách toàn diện thương mại quốc tế của Trung Quốc. Với chủ trương phát triển từ thương mại, hàng năm, Nghĩa Ô có nhiều hoạt động thương mại quốc tế sôi nổi, cùng với hệ thống thương mại điện tử và chuyển phát nhanh phát triển hàng đầu Trung Quốc, tập trung 1,8 triệu loại hàng hóa thuộc 26 chủng loại, trong đó có hơn 100.000 mặt hàng nhập khẩu của hơn 100 nước trên thế giới. Do đó, Nghĩa Ô được đánh giá là "chợ đầu mối quốc tế về các mặt hàng tiêu dùng" và "thành phố hàng hóa nhập khẩu của Trung Quốc".

Hội chợ hàng hóa nhập khẩu Nghĩa Ô, Trung Quốc có tiền thân là Hội chợ Nhập khẩu Nghĩa Ô, được triển khai từ năm 2012, chuyên triển lãm các mặt hàng tiêu dùng hàng ngày nhập khẩu từ nước ngoài. Đến nay, Hội chợ đã đạt danh hiệu Top 10 hội chợ độc đáo nhất Trung Quốc và Top 10 hội chợ có tầm ảnh hưởng lớn nhất Trung Quốc.

Hội chợ năm nay được tổ tại khu vực triển lãm rộng hơn 50.000 m² với 2.000 gian hàng tiêu chuẩn, giới thiệu hơn 100.000 loại sản phẩm nhập khẩu chất lượng của khoảng 100 quốc gia và vùng lãnh thổ, bao gồm đồ gia dụng, thực phẩm, đồ uống, hàng mỹ nghệ, trang sức, quần áo và phụ kiện, cùng với khu vực logistics thương mại điện tử xuyên biên giới. Trong Trung tâm triển lãm sẽ dành riêng một Khu triển lãm đặc biệt để tổ chức triển lãm riêng về các tỉnh/thành phố thiết lập quan hệ hữu nghị với Chiết Giang và Nghĩa Ô, hỗ trợ trung bày, quảng bá hình ảnh các địa phương, thúc đẩy giao lưu, hợp tác quốc tế.

Ban Tổ chức trân trọng kính mời các Doanh nghiệp, tổ chức, Hiệp hội tham gia Hội chợ. Mọi thông tin chi tiết xin tham khảo trang web chính thức của Hội chợ: <http://www.importfair.cn/en>

Hoặc liên hệ, Vụ Tổng hợp Kinh tế, Bộ Ngoại giao

Điện thoại: 024-3799 5709

Email: kt.mfa@mofa.gov.vn

